

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS - ST

Ngày 26 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Tiễn.

2. Bà Lò Thị Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn T** - Sinh năm 1982; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản T, xã Y, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Hà Văn N (đã chết) và bà Lò Thị V; Bị cáo có vợ là Lò Thị L và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2011).

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 10/7/2009 bị TAND huyện Sông Mã xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Năm 2015 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy huyện Sông Mã với thời hạn 14 tháng.

- Ngày 22/8/2019 bị Chủ tịch UBND xã Y, huyện Sông Mã ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

- Ngày 18/9/2019 bị Công an huyện Sông Mã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 14/7/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 14/7/2022 tổ công tác Công an xã Y, huyện S đến nhà Hà Văn T để mời T đến Trụ sở UBND xã test thử kiểm tra về việc có sử dụng trái phép chất ma túy hay không thì T khai nhận vừa sử dụng ma túy vào ngày 13/7/2022, sau đó T đã tự nguyện lấy ở trong tủ kính trong phòng ngủ của vợ chồng T ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu hồng và 01 gói nilon màu xanh, kiểm tra gói nilon màu hồng bên trong có 22 viên nén hình tròn màu hồng, bên trong gói nilon màu xanh bên trong có 03 cục bột liên kết màu trắng cùng nhiều mảnh bột liên kết màu trắng (T khai nhận là Hồng phiến và Heroine), tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 14/7/2022 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả:

- 22 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 1,94 gam, trích 02 viên có tổng khối lượng 0,18 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1, vật chứng còn lại 20 viên có khối lượng 1,76 gam ký hiệu L1.

- Chất bột liên kết màu trắng có tổng khối lượng 2,87 gam, trích 0,07 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2, vật chứng còn lại 2,80 gam ký hiệu L2.

Kết luận giám định số 1239 ngày 15/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“- Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,07 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,94 gam, loại Methamphetamine và 2,87 gam, loại Heroine”.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/7/2022 Hà Văn T mang theo số tiền 1.200.000đ đi bộ đến ngã ba đường rẽ đi xã A thì xin đi nhờ xe của một người không quen biết đến đường rẽ bản C 2, xã A, huyện Sông Mã, rồi đi bộ vào trong bản C 2, khi đến đầu bản C 2 thì T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ trên đường, T đi đến gần hỏi mua ma túy, người đàn ông hỏi T mua bao nhiêu tiền và loại ma túy

gì, T nói mua 300.000đ Hồng phiến và 900.000đ Heroine, người đàn ông bảo T đứng chờ rồi đi vào phía trong bản, khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho T 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa hồng phiến và 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa Heroine, T nhận gói ma túy và lấy số tiền 1.200.000đ ra trả cho người này rồi cất 02 gói ma túy vào trong túi quần sau đó đi bộ về nhà, đến nhà T mở gói Hồng phiến ra đếm được 30 viên, hàng ngày T lấy Hồng phiến và Heroine trích ra sử dụng, đến ngày 14/7/2022 khi tổ công tác Công an xã Y, huyện Sông Mã đến nhà làm việc T đã thừa nhận sử dụng ma túy và giao nộp số hồng phiến còn lại là 22 viên và 01 gói Heroine như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 135/CT-VKSSM ngày 03 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Hà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử T bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Hà Văn T từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong 02 túi nilon, 02 mảnh nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và T quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 12 giờ 15 phút, ngày 14/7/2022 đối với Hà Văn T cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng và 22 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 1239 ngày 15/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn

La, kết luận là ma túy: “... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,94 gam loại Methamphetamine và 2,87 gam loại Heroine”.

- Lời khai bị cáo về việc đã thường xuyên sử dụng ma túy nên ngày 14/7/2022 đã có hành vi tàng trữ 01 gói Heroine và 22 viên hồng phiến nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/7/2022 khi bị cáo đã có hành vi tàng trữ 1,94 gam loại Methamphetamine và 2,87 gam loại Heroine (Tổng khối lượng 02 chất là 4,81 gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú về hành vi phạm tội nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân rất xấu thường xuyên có hành vi vi phạm pháp luật đều có liên quan đến hành vi về ma túy nhưng bị cáo vẫn không tu chí mà tiếp tục vi phạm cho thấy tính khó giáo dục cải tạo và ý thức chấp hành pháp luật kém của bị cáo.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho

xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo và gia đình không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong 02 túi nilon và 02 mảnh nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là những vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,76 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon, 2,80 gam Heroine được đựng trong 01 túi nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 02 mảnh nilon. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 081923

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 128/QĐ – VKS ngày 03/10/2022 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án (ngày 26/10/2022).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung